

Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự số 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, về việc: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trịnh Phương N, sinh năm 1996; Trú tại: thôn Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; Trú tại: thôn Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Phương N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trịnh Phương N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Trịnh Phương N và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn Nhật Thành, sinh ngày 28/11/2022. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao cháu Thành cho chị Nga trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Thành tròn 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/1 tháng (Ba triệu

đồng/ một tháng) kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Anh Hường được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản chung và công nợ chung:** Chị Trịnh Phương N và anh Nguyễn Văn H cùng xác nhận không có tài sản chung, không có công nợ chung. Sau khi ly hôn có tranh chấp về công nợ chung, anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*** Về án phí:** Chị Trịnh Phương N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0005581 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Đương sự;
- UBND xã Đức Giang, H. Hoài Đức, Tp. Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 18/02/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quản Việt Phương